TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:11/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25/05/2021
V/v: "Ly hôn,tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN –TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Tú và ông Bạch Xuân Hiền.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký TAND huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An *tham gia phiên toà: Đào Giang Lệ* - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:03/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021về tranh chấp "Ly hôn,nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 09 tháng 04 năm 2021.Giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1990. Có mặt.

Địa chỉ: xóm Khe S 2, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:*Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm Khe S 2, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơnchị Hoàng Thị X trình bày: chị và anh Nguyễn Văn L là vợ chồng cóđăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 20/11/2007. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng sống không hạnh phúcđược thời gian đầu sau đó xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là anh Nguyễn Văn L có quan hệ với người khác dẫn đến vợ chồng cãi cọ, gây gỗ với nhau thường xuyên xẩy ra xung đột nên chị Hoàng Thị X đã bỏ về bên ngoại sống cho tới nay.

Vợ chồng sống ly thân không còn gặp gỡ, quan tâm dến nhau nữa. Nay chị Hoàng Thị X xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn.

Về con cái: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Kim A, sinh ngày 19/11/2008. Nếu ly hôn chị X xin được nuôi con và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: chị X không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là anh Hoàng Xuân Lđã được Tòa án tống đạt hợp lệ thôngbáo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo hòa giải và mở phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không lên Tòa án làm việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhiều lần nhưng anh L không có mặt, như vậy anh Nguyễn Văn L đã từ bỏ quyền tham gia tại Tòa án của mình. Do vậy, Tòa án căn cứ vào các chứng cứ thu thập được, căn cứ vào quy định pháp luật, ý kiến của Kiểm sát viên để giải quyết vắng mặt anh Nguyễn Văn L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đ phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Qúa trình giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian. Đối với các đương sự chị Hoàng Thị X chấp hành theo quy định của pháp luật còn bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được tống đạt các thủ tục đầy đủ nhưng không có mặt để giải quyết việc kiện nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt anh L. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị X là cho chị Hoàng Thị Xđược ly hôn với anh Nguyễn Văn L. Về con cái: giao con chung là Nguyễn Hoàng Kim A cho chị Hoàng Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn L do chị X không yêu cầu.Về tài sản: đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: chị Hoàng Thị Xphải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xác định quan hệ tranh chấp giữa chị Hoàng Thị Xuân và anh Nguyễn Văn L là "Ly hôn" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị X và anh Nguyễn Văn L là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 20/11/2007. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, sao đó thì xảy ra mâu thuẫn gay gắt. Vợ chồng đã sống ly thân không còn gặp gỡ, quan tâm dến nhau nữa.Nay chị Hoàng Thị X xét thấy không còn tình cảm với anh Nguyễn Văn L và xin được ly hôn. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Hoàng Thị X và anh Nguyễn Văn L là trầm trọng, kéo dài mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp thuận yêu cầu của chị Hoàng Thị X là cho chị Hoàng Thị X được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

[3]. Về con chung:vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Kim A, sinh ngày 19/11/2008. Nay ly hôn chị X có nguyện vọng được nuôi con. Xét thấy yêu cầu nuôi con của chị X là hoàn toàn chính đáng và phù hợp và nguyện vọng của cháu A là cũng xin được ở với mẹ . Do vậy cần giao con chung cho chị Xtrực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lvì chị X không yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, điều 228, điều 271,điều 273Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; điều 56; điều 82, điều 84Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về hôn nhân:Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị X là cho chị Hoàng Thị Xđược ly hôn anh Nguyễn Văn L.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Hoàng Thị X được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Hoàng Kim A, sinh ngày 19/11/2008 cho đến lúc cháu A trưởngthành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng tự nuôi mình. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Xuân L vì chị X không yêu cầu

Anh Nguyễn Văn L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có

căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí:chị Hoàng Thị X phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0007205ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Hoàng Thị X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Nguyễn Văn Lđược quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- TAND tỉnh;
- UBND xãNghĩa L;
- Lưu hồ sơ vụ án;

LÊ VIẾT HÀ